TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 30/2023/QĐST-HNGĐ	*T , ngày 14 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 14/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Ngô Hồng N, sinh năm 1994

Cư trú: Số 3 ngách 32/18 đường T, phường Q, quận T , thành phố H.

Và anh Phạm Trí D, sinh năm 1985

HKTT: Số 369C ấp 2B Nhơn Thạnh, thành phố B, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại bản tự khai, chị N anh D trình bày:

Chị Ngọc, anh D kết hôn năm 2017 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký tại UBND phường Q, quận T , thành phố H. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do cuộc sống không hòa hợp, thường xuyên cãi nhau, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng đã tìm mọi biện pháp và nói chuyện hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng đã sống ly thân. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản, nhà đất: Không có.

- Về công nợ: Không có.

- Về lệ phí: Chị N tự nguyện chịu lệ phí LHST.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Hồng N và anh Phạm Trí D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản, nhà đất: Không có.

- Về công nợ: Không có.

2. Về lệ phí: Chị N tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 33077 ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận T ;
- Chi cục THA dân sự quận T
- UBND phường Quảng An, quận T , thành phố H (GCN số 04; ngày 20/01/2017)
Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Đào Đức Cần